

Số: 61/ĐL-SVHTTDL

Quảng Ninh, ngày 3 tháng 04 năm 2025

ĐIỀU LỆ

Giải Thể thao Hành chính sự nghiệp tỉnh Quảng Ninh năm 2025

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Vùng mỏ (25/4/1955 - 25/4/2025); chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025); 139 năm Ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886 - 01/5/2025); chào mừng kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890- 19/5/2025);

- Hưởng ứng Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021- 2030 và phong trào “Khỏe để lập nghiệp và giữ nước”, “Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; Cổ vũ, động viên phong trào tập luyện thể thao nâng cao sức khỏe, phòng chống bệnh tật; nâng cao đời sống văn hóa tinh thần; xây dựng lối sống và môi trường văn hóa lành mạnh trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; góp phần thực hiện Chủ đề công tác năm 2025 “Bứt phá trong phát triển kinh tế, tạo đà cho nhiệm kỳ mới”;

- Tạo sân chơi để các đơn vị giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, phát huy tinh thần đoàn kết, gắn bó, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Tổ chức giải đảm bảo an toàn, tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả;
- Các đoàn, vận động viên tham dự giải theo đúng Luật, Điều lệ và các quy định của Ban Tổ chức; thi đấu hết mình với tinh thần “Đoàn kết - Trung thực - Cao thượng”;

II. ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN THI ĐẤU:

1. Số môn thi đấu: 02 môn: Cầu lông, Pickleball

2. Địa điểm thi đấu: Cung Thể thao, Khu Liên hợp Thể thao tỉnh Quảng Ninh (Phường Đại Yên, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh)

3. Thời gian: Từ ngày 09 đến ngày 11/5/2025:

(1) Kiểm tra hồ sơ nhân sự: Từ 8h00 ngày 09/5/2025 tại Hội trường khán đài C, Cung thể thao, Khu Liên hợp Thể thao tỉnh Quảng Ninh (Phường Đại Yên, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh).

(2) Hợp chuyên môn: Từ 10h30 ngày 09/5/2025 tại Hội trường khán đài C, Cung thể thao, Khu Liên hợp Thể thao tỉnh Quảng Ninh (Phường Đại Yên, Thành

phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh). Mời các đ/c trưởng đoàn, HLV các đoàn dự họp bốc thăm, xếp lịch thi đấu;

(3) Khai mạc: 07h30 ngày 10/5/2025 tại Cung Thể thao, Khu Liên hợp Thể thao tỉnh Quảng Ninh (Phường Đại Yên, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh).

(4) Thi đấu: Thời gian thi đấu từ 18h00 ngày 09/5/2025 (sau cuộc họp chuyên môn, BTC sẽ có thông báo cụ thể).

III. THÀNH PHẦN, ĐỐI TƯỢNG VÀ NHÓM TUỔI DỰ GIẢI

1. Thành phần thi đấu:

(1) Là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể; các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Quảng Ninh;

(2) Các vận động viên đã đạt danh hiệu vận động viên cấp I và cấp kiện tướng quốc gia môn cầu lông tính từ năm 2021 đến nay không thuộc đối tượng tham gia giải này.

2. Đối tượng thi đấu:

(1) Đối tượng 1:

- Các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh;
- Các đồng chí Trưởng ban, Phó trưởng ban các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Các đồng chí Chánh Văn phòng, Phó Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng, Phó chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Phó Giám đốc các sở; Trưởng, phó các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Các đồng chí Ủy viên Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Chỉ huy trưởng, tham mưu trưởng, phó chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Biên Phòng tỉnh; Chánh án, Phó chánh án toàn án nhân dân tỉnh, Viện trưởng, Phó viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các đồng chí Giám đốc, Phó giám đốc Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các Trường Đại học, Cao đẳng (các cơ quan trực thuộc trung ương trên địa bàn tỉnh; các cơ quan cấp tỉnh);
- Các đồng chí Bí thư, Phó bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh;
- Các đồng chí Chủ tịch, Phó chủ tịch các Liên đoàn, Hội thể thao cấp tỉnh.

(2) Đối tượng 2:

- Các đồng chí Trưởng, phó phòng, đơn vị hoặc tương đương trực thuộc các Ban xây dựng Đảng; các sở, ban, ngành, đoàn thể trực thuộc tỉnh;
- Các đồng chí Trưởng, Phó các ban xây dựng Đảng, các phòng, đơn vị và tương đương trực thuộc huyện, thị xã, thành phố; Các đồng chí Ủy viên Ủy ban kiểm tra huyện ủy, thị ủy, thành ủy;

- Các đồng chí Bí thư, Phó bí thư cấp ủy xã, phường, thị trấn; Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn trực thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh;

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên BCH các Liên đoàn, Hội thể thao cấp tỉnh;

- Các đồng chí là Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường THPT.

(3) Đối tượng 3: Là cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ đang làm việc tại các cơ quan, ban, ngành, địa phương nêu trên.

IV. ĐĂNG KÝ THI ĐẤU:

1. Mỗi đơn vị thành lập 1 đoàn gồm: Trưởng đoàn, HLV và VĐV các môn.

2. Số lượng đăng ký: Mỗi VĐV chỉ được đăng ký 01 môn thi đấu.

- Môn Cầu lông: Mỗi cơ quan, đơn vị chỉ được đăng ký 02 đôi ở 01 nội dung, mỗi VĐV được đăng ký thi đấu 01 nội dung ở 1 nhóm tuổi.

- Môn Pickleball: Mỗi cơ quan, đơn vị chỉ được đăng ký 02 đôi ở 01 nội dung, mỗi VĐV được đăng ký thi đấu 01 nội dung ở 1 nhóm tuổi (Riêng đối tượng I được đăng ký 2 nội dung ở cùng nhóm tuổi).

3. Đối với VĐV đối tượng 1: Các VĐV đối tượng 1 của cơ quan, đơn vị này có thể liên kết, ghép với VĐV đối tượng 1 ở cơ quan, đơn vị khác thành 1 đôi tham dự.

4. Đối với VĐV đối tượng 2: Các VĐV đối tượng 2 ở các sở, ban, ngành tỉnh có thể liên kết, ghép với thành 1 đôi tham dự.

5. Đối với VĐV đối tượng 3: VĐV của các cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn địa phương (cấp huyện) được đăng ký thi đấu cho địa phương đó.

6. Vận động viên ở nhóm tuổi thấp không được đăng ký thi đấu ở nhóm tuổi cao hơn; Vận động viên ở nhóm tuổi cao được quyền thi đấu ở nhóm tuổi thấp hơn liền kề.

7. Trường hợp trong 01 nội dung thi đấu ở nhóm tuổi cao không đủ 3 đơn vị tham gia thì Ban Tổ chức sẽ chuyển các đôi đã đăng ký ở nội dung này sang thi đấu ở nhóm tuổi thấp (*nội dung của nhóm tuổi cao sẽ nằm cùng bảng với VĐV, đôi VĐV cùng đơn vị (nếu có) và phải gặp nhau trước*).

8. Thời hạn và địa chỉ đăng ký sơ bộ:

(1) Địa chỉ gửi đăng ký: Phòng Quản lý TDTT, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Trụ sở liên cơ quan 2, phường Hồng Hà, Hạ Long, Quảng Ninh; Liên hệ đ/c Nguyễn Thu Thủy, CV phòng QL TDTT Quảng Ninh, điện thoại: 0827.227.499

(2) Thời gian đăng ký: Trước ngày 03/5/2025.

V. ĐIỀU KIỆN DỰ GIẢI

1. Các VĐV phải có các giấy tờ sau: Giấy CCCD để xác minh độ tuổi; thẻ công chức hoặc viên chức; giấy khám sức khỏe của cơ quan y tế có thẩm quyền

cấp có giá trị 30 ngày kể từ ngày cấp đến ngày tổ chức giải (có dán ảnh VĐV và đóng dấu giáp lai); bản cam kết đảm bảo sức khỏe để thi đấu.

2. Các giấy tờ trên BTC sẽ kiểm tra một lần vào lúc kiểm tra hồ sơ nhân sự. Khi có khiếu nại, BTC yêu cầu VĐV xuất trình, nếu không đảm bảo, thành tích VĐV đó sẽ bị huỷ bỏ.

3. Các đoàn gửi danh sách vận động viên thi đấu về BTC đúng thời gian quy định. Trong trường hợp đặc biệt vì lý do khách quan, có thể thay đổi vận động viên thi đấu chậm nhất tại cuộc họp các Trưởng đoàn trước khi bốc thăm chia bảng.

VI. NỘI DUNG, LUẬT THI ĐẤU VÀ THỂ THỨC THI ĐẤU:

1. Môn Cầu lông:

(1) Nội dung thi đấu: Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ (22 nội dung).

TT	Nội dung thi đấu	Nhóm tuổi thi đấu
1	Đôi nam đối tượng 1 từ 45 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1980 trở lại đây
2	Đôi nam đối tượng 1 từ 46 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1979 trở về trước
3	Đôi nam đối tượng 1 + 2 từ 45 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1980 trở lại đây
4	Đôi nam đối tượng 1 + 2 từ 46 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1979 trở về trước
5	Đôi nữ đối tượng 1 từ 45 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1980 trở lại đây
6	Đôi nữ đối tượng 1 từ 46 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1979 trở về trước
7	Đôi nam nữ (Nam ĐT 1 từ 45 tuổi trở xuống + VĐV Nữ không tính đối tượng và độ tuổi)	VĐV nam sinh từ năm 1980 trở lại đây
8	Đôi nam nữ (Nam ĐT 1 từ 46 tuổi trở lên + VĐV Nữ không tính đối tượng và độ tuổi)	VĐV nam sinh từ năm 1979 trở về trước
9	Đôi nam nữ (Nữ ĐT 1 + Nam ĐT1)	Không tính độ tuổi
10	Đôi nam nữ (Nữ ĐT 1 + Nam không tính đối tượng)	Không tính độ tuổi
11	Đôi nam đối tượng 2 từ 45 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1980 trở lại đây
12	Đôi nam đối tượng 2 từ 46 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1979 trở về trước
13	Đôi nữ đối tượng 2 từ 45 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1980 trở lại đây
14	Đôi nữ đối tượng 2 từ 46 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1979 trở về trước
15	Đôi nam và nữ đối tượng 2 từ 45 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1980 trở lại đây
16	Đôi nam và nữ đối tượng 2 từ 46 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1979 trở về trước
17	Đôi nam đối tượng 3 từ 45 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1980 trở lại đây

18	Đôi nam đối tượng 3 từ 46 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1979 trở về trước
19	Đôi nữ đối tượng 3 từ 45 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1980 trở lại đây
20	Đôi nữ đối tượng 3 từ 46 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1979 trở về trước
21	Đôi nam và nữ đối tượng 3 từ 45 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1980 trở lại đây
22	Đôi nam và nữ đối tượng 3 từ 46 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1979 trở về trước

(2) Cầu thi đấu: Cầu LOTUS Ls 30

(3) Luật thi đấu: Áp dụng Luật Cầu lông hiện hành.

(4) Trang phục thi đấu: Vận động viên mặc trang phục thi đấu Cầu lông, thi đấu đôi phải mặc đồng phục;

2. Môn Pickleball:

(1) Nội dung thi đấu: Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ (21 nội dung).

TT	Nội dung thi đấu	Nhóm tuổi thi đấu
1	Đôi nam đối tượng 1 từ 40 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1985 trở lại đây
2	Đôi nam đối tượng 1 từ 41 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1984 trở về trước
3	Đôi nam đối tượng 1 + 2 từ 40 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1985 trở lại đây
4	Đôi nam đối tượng 1 + 2 từ 41 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1984 trở về trước
5	Đôi nam nữ (Nam ĐT 1 từ 40 tuổi trở xuống + VĐV Nữ không tính đối tượng và độ tuổi)	VĐV sinh từ năm 1985 trở lại đây
6	Đôi nam nữ (Nam ĐT 1 từ 41 tuổi trở lên + VĐV Nữ không tính đối tượng và độ tuổi)	VĐV sinh từ năm 1984 trở về trước
7	Đôi nam nữ (Nữ ĐT 1 + Nam ĐT1)	Không tính độ tuổi
8	Đôi nam nữ (Nữ ĐT 1 + Nam không tính đối tượng)	Không tính độ tuổi
9	Đôi nữ đối tượng 1	Không tính độ tuổi
10	Đôi nam đối tượng 2 từ 40 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1985 trở lại đây
11	Đôi nam đối tượng 2 từ 41 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1984 trở về trước
12	Đôi nữ đối tượng 2 từ 40 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1985 trở lại đây
13	Đôi nữ đối tượng 2 từ 41 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1984 trở về trước
14	Đôi nam và nữ đối tượng 2 từ 40 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1985 trở lại đây
15	Đôi nam và nữ đối tượng 2 từ 41 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1984 trở về trước

16	Đôi nam đối tượng 3 từ 40 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1985 trở lại đây
17	Đôi nam đối tượng 3 từ 41 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1984 trở về trước
18	Đôi nữ đối tượng 3 từ 40 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1985 trở lại đây
19	Đôi nữ đối tượng 3 từ 41 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1984 trở về trước
20	Đôi nam và nữ đối tượng 3 từ 40 tuổi trở xuống	VĐV sinh từ năm 1985 trở lại đây
21	Đôi nam và nữ đối tượng 3 từ 41 tuổi trở lên	VĐV sinh từ năm 1984 trở về trước

(2) Bóng thi đấu: Nhãn hiệu LOTUS 5 sao.

(3) Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu của Liên đoàn Pickleball Châu Á.

- Bỏ cuộc trong thi đấu: Đôi tham dự thi đấu mà bỏ cuộc bất kỳ một trận đấu nào thì sẽ không được thi đấu ở các trận và nội dung tiếp theo (trừ trường hợp có ý kiến của cơ quan Y tế có thẩm quyền); Ban Tổ chức sẽ hủy bỏ kết quả các trận thi đấu trước đó của đôi bỏ cuộc.

- Vòng loại đến bán kết mỗi trận đấu diễn ra 01 hiệp 15 điểm, 08 điểm đổi sân. Nếu tỷ số là 14 - 14 thì Đôi nào thắng cách biệt 02 điểm sẽ dành chiến thắng, thi đấu đến điểm cuối cùng là 21.

- Vòng chung kết mỗi trận đấu diễn ra trong 03 hiệp 11 điểm, Đôi nào thắng 02 hiệp trước là thắng cuộc. Trong mỗi hiệp đấu, nếu tỷ số là 10-10 thì Đôi nào thắng cách biệt 02 điểm sẽ dành chiến thắng, thi đấu đến điểm cuối cùng là 15, hiệp thi đấu thứ 3 đến 06 điểm đổi sân.

- Giao bóng chạm lưới vào ô quy định vẫn tiếp tục thi đấu.

- Trong giao bóng chân không được giẫm vạch trước khi bóng rời vợt.

- Chân không được giẫm vạch bép hoặc di chuyển vào khu vực bép khi đánh vô lê (kể cả khi đường bóng đã kết thúc).

- Khi đánh bóng vợt hoặc bất kỳ bộ phận nào của cơ thể không được chạm lưới và cột lưới.

- VĐV được phép 01 lần sơ cứu (medical time out) trong 01 trận đấu nếu bị chấn thương (10 phút) và 01 lần time out trong 1 hiệp đấu (01 phút).

(4) Trang phục thi đấu: Vận động viên mặc đồng phục ở đầu trận đấu, sau lưng áo in tên đơn vị, trang phục trang nhã và đảm bảo thuần phong mỹ tục.

5. Thể thức thi đấu: Căn cứ số đội đăng ký thực tế để tổ chức. (Ban tổ chức sẽ căn cứ số đội đăng ký để quyết định chia theo 2 khối: Khối các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và LLVT, đơn vị; Khối các huyện, thị xã, thành phố)

(1) Các nội dung chỉ được tổ chức khi có đủ 04 đôi VĐV.

(2) Có từ 03 đến 05 đội tổ chức thi đấu vòng tròn tính điểm.

(3) Có từ 06 đến 08 đội chia 2 bảng các đội xếp Nhất, Nhì của 2 bảng sẽ vào thi đấu Bán kết (1A - 2B; 1B - 2A), hai đội thắng vào chung kết, hai thua đồng giải Ba.

(4) Có từ 09 đến 11 đội chia làm 3 bảng (A, B và C): các đội Nhất của ba bảng và đội Nhì cao điểm nhất của 3 bảng sẽ vào thi đấu bán kết (2A - 1B; 2B - 1C; 2C - 1A).

(5) Có 12 đội chia làm 4 bảng, lấy nhất 4 bảng vào thi đấu Bán kết (1A - 1C; 1B - 1D), hai đội thắng thi đấu chung kết, 2 đội thua đồng giải ba.

(6) Có trên 12 đội thi đấu loại trực tiếp.

(7) Nếu các đội trong bảng có số điểm bằng nhau, sẽ căn cứ vào thứ tự như sau: kết quả đối kháng, hiệu số giữa tổng số hiệp thắng và tổng số hiệp thua, hiệu số giữa tổng số điểm thắng và tổng số điểm thua.

(8) Nếu các chỉ số trên vẫn bằng nhau thì Ban tổ chức sẽ bốc thăm để xác định thứ tự trong bảng.

(9) BTC chỉ tính điểm cho các đội thi đấu đủ các trận đấu theo quy định. Tại bảng đấu có đội bỏ cuộc, BTC sẽ xem xét tính điểm cho các đội còn lại (*trong trường hợp 2 đội cuối bảng gặp nhau bỏ cuộc vẫn tính điểm cho 2 đội xếp trên*).

VII. CÁCH XẾP HẠNG

1. Xếp hạng theo môn:

Tính theo số lượng huy chương Vàng, Bạc, Đồng của các vận động viên, đội tham gia. Nếu bằng nhau về số lượng huy chương đội nào có thành tích của Đối tượng 1 cao hơn đội đó xếp trên.

2. Xếp hạng đoàn:

Tính theo số lượng huy chương Vàng, Bạc, Đồng của các môn tham gia (chỉ tính điểm cho đoàn nào tham gia 02 môn). Nếu bằng nhau về số lượng huy chương đoàn nào có thành tích của đối tượng 1 cao hơn đoàn đó xếp trên.

VIII. KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT:

1. Khen thưởng:

(1) Tặng huy chương và giải thưởng cho các VĐV đạt thành tích tại các nội dung thi đấu môn Cầu lông.

(2) Tặng huy chương và giải thưởng cho các VĐV đạt thành tích tại các nội dung thi đấu môn Pickleball.

(3) Tặng cờ nhất, nhì, ba và giải thưởng cho các đội Cầu lông và Pickleball.

(4) Tặng Cúp, Cờ và giải thưởng cho Đoàn nhất, Cờ và giải thưởng cho Đoàn Nhì và Đoàn Ba.

2. Kỷ luật

(1) Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm Điều lệ giải, Ban tổ chức sẽ nhắc nhở, cảnh báo, truất quyền thi đấu hoặc thu hồi danh hiệu và giải thưởng đối với các đoàn, vận động viên vi phạm Điều lệ giải.

(2) Các vận động viên không chấp hành đúng thời gian thi đấu theo quy định của Ban tổ chức có thể mất quyền thi đấu và bị coi là bỏ cuộc.

IX. KINH PHÍ :

1. Ban Tổ chức giải lo kinh phí tổ chức và giải thưởng.

2. Các đơn vị dự thi tự túc toàn bộ kinh phí tập luyện và tham gia thi đấu.

X. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

1. Các đơn vị cử vận động viên tham gia giải chịu trách nhiệm bảo đảm sự chính xác về hồ sơ, độ tuổi đăng ký của vận động viên tham gia thi đấu, thực hiện đúng Điều lệ giải, điều hành của Ban tổ chức và của tổ trọng tài và chấp hành đúng thời gian quy định trong quá trình thi đấu.

2. Các VĐV ở các huyện, thị xã, thành phố chỉ được quyền thi đấu cho địa phương, nơi mình đang công tác.

3. Các phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Trung tâm Truyền thông và Văn hoá các huyện, thị xã và thành phố, các đồng chí phụ trách thể thao các Sở, Ban, Ngành của tỉnh có trách nhiệm tham mưu lãnh đạo đơn vị và chuẩn bị lực lượng về dự giải.

4. Trưởng đoàn, huấn luyện viên có quyền khiếu nại bằng văn bản lên Ban Tổ chức giải khi phát hiện vi phạm Điều lệ giải hoặc nhân sự, chậm nhất là 10 phút sau khi trận đấu kết thúc và nộp lệ phí là 1.000.000 (Một triệu đồng) nếu khiếu nại đúng, BTC sẽ hoàn trả.

5. Khi có đơn khiếu nại về nhân sự, Ban Tổ chức yêu cầu đơn vị bị khiếu nại phải trình đầy đủ hồ sơ để giải quyết. Nếu đơn vị đó không đủ hồ sơ theo quy định thì phải chấp hành quyết định của Ban tổ chức.

6. Ban Tổ chức chỉ chấp nhận khiếu nại về nhân sự ở các trận vòng loại, khi trận đấu Bán kết và Chung kết đã triển khai thi đấu, BTC sẽ không nhận khiếu nại. Trưởng Ban tổ chức trên cơ sở thống nhất ý kiến của các đơn vị tham gia và các tiểu ban tại cuộc họp chuyên môn, trình Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch điều chỉnh bổ sung, sửa đổi Điều lệ trong trường hợp cần thiết.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề phát sinh cần phản ánh kịp thời đến Ban Tổ chức giải xem xét. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ thuộc thẩm quyền quyết định của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

- Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch đề nghị các địa phương nghiên cứu Điều lệ, chủ động tổ chức cho vận động viên tập luyện, thi đấu, tuyển chọn vận động viên có đủ sức khỏe để thành lập đoàn vận động viên tham dự giải.

- Mọi chi tiết xin liên hệ: Đồng chí Nguyễn Thu Thuý, CV phòng QL TDTT, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch: Điện thoại: 0827.227.499. 

Nơi nhận:

- TT TU, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Đ/ Giám đốc Sở (b/c);
- Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh (p/h);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (p/h);
- Các Liên đoàn, Hội thể thao tỉnh (p/h);
- Phòng VH, KH&TT, Trung tâm TT&VH huyện, TX, TP (t/h);
- Lưu: VT, QL TDTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thanh Tùng